

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án: “Hồ chứa nước Đăk Pokei”**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: “Hồ chứa nước Đăk Pokei” đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định và của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 6353/BTNMT-ĐCKS ngày 29 tháng 11 năm 2019<sup>(1)</sup>, gửi kèm Văn bản số 24/CV-BQL ngày 02 tháng 4 năm 2019, Văn bản số 99/CV-BQL ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 634/TTr-STNMT ngày 04 tháng 12 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: “Hồ chứa nước Đăk Pokei” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của dự án:

---

<sup>(1)</sup> Về việc làm rõ hiện trạng, quy mô, mức độ ảnh hưởng của môi trường phóng xạ phân diện tích thuộc lưu vực và lòng hồ Đăk Pokei.

- Địa điểm thực hiện dự án: Tại xã Đăk Ruông, Đăk Tờ Re, Đăk Tờ Lung huyện Kon Rẫy và xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích chiếm dụng đất: Chiếm dụng vĩnh viễn khoảng 110 ha (*thuộc địa bàn các xã Đăk Ruông, Đăk Tờ Re, Đăk Tờ Lung huyện Kon Rẫy và xã Đăk Blà thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*). Trong đó:

+ Đất rẫy bỏ hoang (DCS): 13,69 ha;

+ Đất sông suối (SON): 6,06 ha;

+ Đất có cây bụi mọc rải rác (NCS): 0,99 ha;

+ Đất hộ gia đình, cá nhân canh tác (NHK&CLN): 74,27 ha;

+ Đất Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh quản lý (NCS và NHK&CLN): 15,1 ha.

- Quy mô dự án:

+ Nội dung quy mô đầu tư chủ yếu: Các hạng mục đầu tư chính của dự án gồm: Đầu tư xây dựng công trình đầu mối (*đập bê tông trọng lực ngăn sông tạo hồ, đập tràn BTCT, cống lấy nước, cống dẫn dòng*); hệ thống kênh (*kênh chính, các kênh nhánh cấp 1, hệ thống kênh nhánh cấp 2*); hệ thống cấp nước sinh hoạt; đường thi công, quản lý vận hành.

+ Lưu lượng thiết kế đầu kênh: 1,5m<sup>3</sup>/s.

+ Cấp công trình: Công trình cấp II (*theo QCVN 04-05:2012*).

- Tổng mức đầu tư: 553.301 triệu đồng.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

- Tuân thủ nghiêm ngặt các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và các quy định của pháp luật hiện hành trong suốt quá trình chuẩn bị, xây dựng và hoạt động của Dự án.

- Có biện pháp xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đảm bảo theo các yêu cầu:

+ Xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả thải ra môi trường tiếp nhận.

+ Đảm bảo môi trường không khí tại khu vực dự án đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh và QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ; đảm bảo môi trường lao động theo các TCVN, QCVN do Bộ Y tế ban hành (*tiêu biểu như: QCVN 24:2016/BYT về Tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc; QCVN 26:2016/BYT về Vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc; QCVN 27:2016/BYT về Rung - Giá trị cho phép tại nơi làm việc...*).

+ Quản lý (*thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý*) chất thải rắn thông thường, nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đạt QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; độ rung đảm bảo đạt QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

+ Có các biện pháp thi công nhưng vẫn bảo đảm lượng nước tưới phục vụ sản xuất hiện có đồng thời chất lượng nước đạt cột B1 của QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

- Xây dựng các hạng mục của Dự án theo đúng thiết kế cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bố trí khu vực lán trại công nhân, kho bãi tập kết nguyên vật liệu, bãi thải ở những nơi đảm bảo yêu cầu về an toàn về môi trường và phù hợp với quy hoạch tại địa phương trong suốt quá trình thi công; có phương án tháo dỡ các công trình (*khu vực lán trại công nhân, kho bãi tập kết nguyên vật liệu, bãi thải*), khi kết thúc quá trình thi công, bàn giao mặt bằng cho chính quyền địa phương.

- Xây dựng phương án và tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ đội ngũ công nhân thực hiện Dự án nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và ngăn chặn các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh khu vực thực hiện Dự án.

- Duy trì dòng chảy tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 64/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hạ lưu các hồ chứa đập dâng.

- Lập và tổ chức thực hiện Phương án phòng chống sự cố về môi trường; trong quá trình hoạt động nếu phát hiện dấu hiệu hoặc xảy ra sự cố về môi trường thì cần phải ngăn chặn sự cố, dừng ngay các hoạt động của Dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, thông báo khẩn cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum để phối hợp giải quyết; chịu trách nhiệm chi trả thiệt hại về môi trường theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ chương trình giám sát môi trường khu vực Dự án theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Báo cáo kết quả quan trắc, giám sát về cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

- Sử dụng đất, nước đúng qui định của Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước.

- Thực hiện khai thác, sử dụng đất đúng qui định của Luật Khoáng sản.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đền bù thiệt hại (nếu có) theo đúng quy định hiện hành.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường định kỳ và chất thải phát sinh trong quá trình thi công, hoạt động.

- Trong quá trình thi công, nếu phát hiện dị thường phóng xạ ngoài phần diện tích đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tại Văn bản số 6353/BTNMT-ĐCKS ngày 29 tháng 11 năm 2019, chủ dự án có trách nhiệm báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thực hiện dự án và kịp thời báo cáo các cơ quan ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của Chủ dự án sau khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt được quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ; Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nghiêm túc thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân phúc tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020 (*Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ*).

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 4.** Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và đơn vị quản lý vận hành, khai thác công trình Hồ chứa nước Đăk Pokei:

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thường xuyên thực hiện công tác giám sát quá trình thi công, vận hành và khai thác công trình Hồ chứa nước Đăk Pokei; trường hợp phát hiện dị thường phóng xạ tác động xấu đến môi trường và chất lượng nước hồ chứa, kịp thời báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Thủ trưởng đơn vị quản lý vận hành, khai thác công trình Hồ chứa nước Đăk Pokei; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính;
- UBND các xã: Đăk Ruông, Đăk Tô Re và Đăk Tô Lung, huyện Kon Rẫy;
- UBND xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN<sub>6</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**